

Số: 75/2022/QĐCNTTLH

An Lão, ngày 04 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Cao T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị M, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây: Chị Nguyễn Thị M, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và anh Phùng Cao T, nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Cao T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Cao T không có con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Cao T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Cao T không phải nộp lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Hải**

